

Số: 2044/PA-UBND

Triệu Phong, ngày 14 tháng 8 năm 2019

**PHƯƠNG ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ TRIỆU THÀNH
(thuộc diện phải sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều 1
Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14)**

**Phần I
HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP
VÀ ĐVHC CẤP XÃ LIÊN KÈ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN SẮP XẾP**

I. ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP

1. Tên đơn vị hành chính: Xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.
2. Thuộc khu vực: đồng bằng.
3. Diện tích tự nhiên: 2,49 km²
4. Dân số trung bình: 3.434 người:

Trong đó:

- a. Dân số theo dân tộc: 100% dân tộc kinh.
- b. Dân số theo tôn giáo: Phật giáo 6,3% (218 người).

5. Giáp ranh địa giới với các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

- Phía Nam giáp thị xã Quảng Trị;
- Phía Đông giáp xã Triệu Đông, Triệu Tài;
- Phía Tây giáp sông Thạch Hãn;
- Phía Bắc giáp xã Triệu Long.

6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn:

Xã Triệu Thành là xã loại 3 nên được bố trí 11 cán bộ, 10 công chức theo Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị, cụ thể:

- 6.1. Về cán bộ: Hiện tại số lượng cán bộ có 09 người (07 nam, 02 nữ), trong đó:
 - a. Đảng ủy xã: có 02 người, gồm Bí thư Đảng ủy xã kiêm Chủ tịch HĐND xã; Phó Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBMTTQVN xã.
- Chất lượng:
 - + Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 02/02 người;

- + Trình độ chuyên môn: Đại học 02 người;
- + Về lý luận chính trị: Cao cấp 01; Trung cấp 01;
- + Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 02 người;
- + Ngoại ngữ chứng chỉ B: 02 người; Tin học chứng chỉ A: 02 người.

b. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã: Có 03 người, gồm Chủ tịch UBND, PCT HĐND, PCT UBND xã.

- Chất lượng:

- + Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 03/03 người;
- + Trình độ chuyên môn: Đại học 01 người; Trung cấp 02;
- + Về lý luận chính trị: Trung cấp 03;
- + Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 03 người;
- + Ngoại ngữ chứng chỉ B: 02 người, không có chứng chỉ: 01 người; Tin học chứng chỉ B: 01 người, chứng chỉ A: 01 người, không có chứng chỉ: 01 người.

c. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã: Có 04 người, gồm Chủ tịch HND, Hội CCB, Hội LHPN, Bí thư xã Đoàn (riêng Chủ tịch UBMT do Phó Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm).

- Chất lượng:

- + Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 04/04 người;
- + Trình độ chuyên môn: Đại học 03 người; Chưa qua đào tạo: 01 người (Chủ tịch HCCB).
- + Về lý luận chính trị: Trung cấp 04;
- + Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 04 người;
- + Ngoại ngữ chứng chỉ B: 02 người, chứng chỉ A: 01 người, không có chứng chỉ: 01 người; Tin học chứng chỉ B: 01 người, chứng chỉ A: 02 người, không có chứng chỉ: 01 người.

6.2. Về Công chức: Hiện tại có 09 công chức (08 nam, 01 nữ), thiếu 01 công chức Văn hóa – Xã hội.

- Chất lượng công chức:

- + 05/09 người là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
- + Về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 09 người.
- + Về trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 01 người; Đại học 03 người; Trung cấp 04 người; Chưa qua đào tạo 01 người (công chức VP-TK).
- + Về lý luận chính trị: Trung cấp 04, Sơ cấp 04.
- + Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 09 người.
- + Ngoại ngữ chứng chỉ C: 01 người, chứng chỉ B: 04 người, chứng chỉ A: 02 người, không có chứng chỉ ngoại ngữ: 02 người; Tin học chứng chỉ B: 06 người, chứng chỉ A: 01 người, Kỹ thuật viên: 01 người, không có chứng chỉ tin học: 01 người.

6.3. Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Cấp xã loại 3 được bố trí tối đa không quá 19 người, hiện có 12 người, trong đó có 01 chức danh kiêm nhiệm (Phó Chủ tịch HCCB kiêm Phó Trưởng BCHQS xã).

- Chất lượng những người hoạt động không chuyên trách xã:

+ 10/12 người là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 11 người, THCS có 01 người.

+ Về trình độ chuyên môn: Đại học 07 người; Cao Đẳng 01 người, Trung cấp 02 người; Chưa qua đào tạo 02 người.

+ Về lý luận chính trị: Trung cấp 03, Sơ cấp 03.

+ Quản lý nhà nước: 04 người, 08 người chưa qua bồi dưỡng.

+ Ngoại ngữ chứng chỉ B: 08 người, chứng chỉ A: 01 người, không có chứng chỉ ngoại ngữ: 03 người; Tin học chứng chỉ B: 07 người, chứng chỉ A: 02 người, không có chứng chỉ tin học: 03 người.

* *Đội ngũ Khuyến nông viên và Thú y cơ sở theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh:*

- Về số lượng:

+ Khuyến nông viên: 01 người;

+ Thú y Cơ sở: 01 người.

- Về chất lượng:

+ 02/02 người là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 02 người.

+ Về trình độ chuyên môn: Đại học 02 người.

+ Ngoại ngữ chứng chỉ B: 01 người, không có chứng chỉ ngoại ngữ: 01 người; Tin học chứng chỉ B: 01 người, không có chứng chỉ tin học: 01 người.

II. ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SẮP XẾP

1. Tên đơn vị hành chính: Xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

2. Thuộc khu vực: đồng bằng.

3. Diện tích tự nhiên: 5,97 km²

4. Dân số trung bình: 4.536 người:

Trong đó:

a. Dân số theo dân tộc: 100% dân tộc kinh.

b. Dân số theo tôn giáo: Phật giáo: 7,7% (350 người); Thiên chúa giáo: 0,59% (27 người).

5. Giáp ranh địa giới với các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

- Phía Nam giáp Triệu Thành;

- Phía Đông giáp xã Triệu Tài;

- Phía Tây giáp xã Triệu Long;

- Phía Bắc giáp xã Triệu Hòa.

6. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn:

Xã Triệu Đông là xã loại 3 nên được bố trí 11 cán bộ, 10 công chức theo Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị, cụ thể:

6.1. Về cán bộ: Hiện tại số lượng cán bộ có 10 người (09 nam, 01 nữ), trong đó:

a. Đảng ủy xã: có 02 người, gồm Bí thư Đảng ủy xã kiêm Chủ tịch HĐND xã; Phó Bí thư Đảng ủy xã.

- Chất lượng:

+ Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 02/02 người;

+ Trình độ chuyên môn: Đại học 02 người;

+ Về lý luận chính trị: Trung cấp 02;

+ Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 02 người;

+ Ngoại ngữ chứng chỉ A: 02 người; Tin học chứng chỉ độ B: 01 người, chứng chỉ A: 01 người.

b. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã: Có 03 người, gồm Chủ tịch UBND, PCT HĐND, PCT UBND xã.

- Chất lượng:

+ Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 03/03 người;

+ Trình độ chuyên môn: Đại học 03 người;

+ Về lý luận chính trị: Trung cấp 03;

+ Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 03 người;

+ Ngoại ngữ chứng chỉ B: 01 người, chứng chỉ A: 02 người; Tin học chứng chỉ B: 01 người, chứng chỉ A: 02 người.

c. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã: Có 05 người, gồm Chủ tịch UBMT, Chủ tịch HND, Hội CCB, Hội LHPN, Bí thư xã Đoàn.

- Chất lượng:

+ Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 04/05 người, THCS 01 người;

+ Trình độ chuyên môn: Đại học 04 người, Chưa qua đào tạo: 01 người (Chủ tịch HCCB).

+ Về lý luận chính trị: Trung cấp 04;

+ Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 01 người;

+ Ngoại ngữ chứng chỉ B: 01 người, chứng chỉ A: 03 người, không có chứng chỉ: 01 người; Tin học chứng chỉ B: 02 người, chứng chỉ A: 02 người, không có chứng chỉ: 01 người.

6.2. Về Công chức: Hiện tại có 10 công chức (09 nam, 01 nữ).

- Chất lượng công chức:
- + 10/10 người là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
- + Về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 10 người.
- + Về trình độ chuyên môn: Đại học 07 người; Cao Đẳng 02 người; Trung cấp: 01 người.
- + Về lý luận chính trị: Trung cấp 04, Sơ cấp 05.
- + Quản lý nhà nước: đã qua bồi dưỡng 04 người.
- + Ngoại ngữ chứng chỉ B: 05 người, chứng chỉ A: 05 người; Tin học chứng chỉ B: 04 người, chứng chỉ A: 06 người.

6.3. *Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã*: Cấp xã loại 3 được bố trí tối đa không quá 19 người, hiện có 13 người, trong đó có 01 chức danh kiêm nhiệm (Chủ tịch HLHPN kiêm Phó Chủ tịch HND xã).

- Chất lượng những người hoạt động không chuyên trách xã:
- + 11/13 người là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
- + Về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 12 người, THCS 01 người.
- + Về trình độ chuyên môn: Đại học 07 người; Cao Đẳng 02 người, Trung cấp 02 người; Chưa qua đào tạo 02 người.
- + Về lý luận chính trị: Trung cấp 03, Sơ cấp 06.
- + Quản lý nhà nước: 13 người chưa qua bồi dưỡng.
- + Ngoại ngữ chứng chỉ B: 03 người, chứng chỉ A: 06 người, không có chứng chỉ ngoại ngữ: 04 người; Tin học chứng chỉ B: 03 người, chứng chỉ A: 06 người, không có chứng chỉ tin học: 04 người.

* *Đội ngũ Khuyến nông viên và Thú y cơ sở theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh:*

- Về số lượng:
- + Khuyến nông viên: 01 người (cán bộ KH-GT-TL kiêm nhiệm);
- + Thú y Cơ sở: 01 người.
- Về chất lượng:
- + 02 người là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
- + Về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp THPT có 02 người.
- + Về trình độ chuyên môn: Trung cấp 02 người.
- + Ngoại ngữ chứng chỉ A 02 người; Tin học chứng chỉ A: 02 người.

Phần II

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Căn cứ pháp lý.

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

- Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội “về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Nghị quyết 653/NQ-UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021;

- Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ “Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18”;

- Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021;

- Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 07/05/2018 của Tỉnh ủy Quảng Trị về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Chương trình hành động số 147-CTHĐ/TU ngày 09/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW.

- Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về Ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã;

2. Lý do của phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã:

Huyện Triệu Phong là một trong 10 huyện, thị, thành phố của tỉnh Quảng Trị nằm về phía Đông Nam của tỉnh. Toàn huyện có 19 đơn vị hành chính cấp xã (18 xã, 01 thị trấn), trong đó có 05 đơn vị hành chính loại 3 và 14 đơn vị hành chính loại 2. Các đơn vị hành chính cấp xã đã được hình thành từ lâu đời qua các thời kỳ gắn liền với lịch sử truyền thống của từng vùng nên cơ bản ổn định, hoạt động có nền nếp và đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh của địa phương. Tuy nhiên có một số đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện có diện tích nhỏ, dân số thấp nhưng vẫn được bố trí đầy đủ các chức danh cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã, cán bộ không chuyên trách nên làm tăng tỷ lệ người hưởng lương và hưởng chế độ phụ cấp. Mặt khác, do quy mô diện tích nhỏ nên không gian phát triển của các xã nói trên gặp nhiều khó khăn, nhất là việc thu hút một số dự án cần diện tích lớn để sản xuất, kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Xã Triệu Thành là một trong những xã có quy mô diện tích và dân số thấp nhất của huyện Triệu Phong, cụ thể tổng diện tích tự nhiên là 2,49 km²; Dân số

toàn xã 3.434 người. Đối chiếu với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính thì diện tích của xã Triệu Thành chỉ đạt 8,3% so với tiêu chuẩn quy định (30 km²) và dân số đạt 42,93% so với tiêu chuẩn quy định (8.000 người). Đối với đơn vị hành chính cấp xã liền kề có liên quan đến phương án sắp xếp là xã Triệu Đông có diện tích 5,97 km² đạt 19,9% so với tiêu chuẩn quy định; Dân số toàn xã 4.536 người đạt 56,7% so với tiêu chuẩn quy định. Sau khi tiến hành sắp xếp đơn vị hành chính xã Triệu Thành với xã Triệu Đông quy mô về diện tích là 8,46 km² đạt 28,2% so với tiêu chuẩn quy định; Dân số là 7.970 người đạt 99,63% so với tiêu chuẩn quy định.

Sau khi tiến hành sắp xếp đơn vị hành chính mới hình thành chỉ đạt 28,2% về quy mô diện tích so với tiêu chuẩn quy định, nhưng dân số đạt 99,63%, nếu sáp nhập thêm một xã liền kề khác như Triệu Tài hoặc Triệu Long để đảm bảo về quy mô diện tích, thì kéo theo dân số của đơn vị hành chính mới hình thành sẽ cao hơn nhiều so với quy định gây ra khó quản lý, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội (*Triệu Tài: 6.026 người; Triệu Long: 7.477 người*). Mặt khác, việc sắp xếp đơn vị hành chính xã Triệu Thành với xã Triệu Đông là phù hợp với truyền thống và lịch sử của hai đơn vị, bởi lẽ trước tháng 04/1976 xã Triệu Thành và xã Triệu Đông hiện nay là một xã với tên gọi là xã Triệu Thành.

Với những lý do trên việc sắp xếp đơn vị hành chính xã Triệu Thành với xã Triệu Đông là phù hợp, từ đó có thể tổ chức sắp xếp lại bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn và giảm được số lượng cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách đang hưởng lương và hưởng chế độ phụ cấp từ ngân sách. Đồng thời sau khi sáp nhập thì quy mô diện tích tăng lên sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc quy hoạch phát triển nông nghiệp và chăn nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, thu hút sự đầu tư của các dự án về sản xuất nông nghiệp cần diện tích lớn cũng như một số ngành nghề khác sẽ tạo ra công ăn việc làm cho người lao động, từ đó từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, số lượng tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, đời sống, vật chất, tinh thần của người dân cũng được nâng lên là yêu cầu hết sức cần thiết.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Tiến hành sáp nhập đơn vị hành chính xã Triệu Thành (thuộc diện phải sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14) với đơn vị hành chính cấp xã liền kề đó là xã Triệu Đông, để thành lập một đơn vị hành chính cấp xã mới.

III. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Tên đơn vị hành chính:

Tên gọi của đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp xã Triệu Thành với xã Triệu Đông là: **Xã Triệu Thành**

2. Thuộc khu vực: đồng bằng.

3. Diện tích tự nhiên: 8,46 km²

4. Dân số trung bình: 7.970 người:

Trong đó:

a. Dân số theo dân tộc: 100% dân tộc kinh.

b. Dân số theo tôn giáo: Phật giáo: 7,12% (568 người), Thiên chúa giáo: 0,3% (27 người).

5. Giáp ranh địa giới với các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp xã Triệu Tài;
- Phía Tây giáp Sông Thạch Hãn;
- Phía Bắc giáp xã Triệu Hòa, xã Triệu Long;
- Phía Nam giáp Thị xã Quảng Trị.

6. Trụ sở làm việc của đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp:

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính mới trước mắt vẫn tiếp tục sử dụng hai trụ sở cũ của các đơn vị trước đây để làm việc, trong đó, sử dụng trụ sở của xã Triệu Thành làm trụ sở chính của đơn vị hành chính mới.

IV. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ, NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ, THÔN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP

1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp.

- Trong thời gian xây dựng Phương án: Trước mắt tạm dừng việc bầu, phê chuẩn các chức danh cán bộ quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức tại 02 xã Triệu Thành và Triệu Đông.

- Sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã: UBND huyện xây dựng phương án bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã để trình xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy về phương án bố trí, sắp xếp trước khi tổ chức thực hiện.

2. Đánh giá, phân loại, phương án bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn tại đơn vị hành chính mới hình thành sau khi sắp xếp.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính mới hình thành được đánh giá xếp loại đơn vị hành chính loại II.

2.1. Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý:

- Về phương án bố trí, sắp xếp: số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện có 19 người (xã Triệu Đông: 10 người, Triệu Thành: 09 người), trong đó:

+ 01 cán bộ đã có quyết định nghỉ hưu hưởng BHXH;

+ 01 cán bộ không có bằng cấp chuyên môn nên giải quyết cho nghỉ việc;

+ 04 cán bộ đủ điều kiện để vận động nghỉ hưu trước tuổi theo nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

Số lượng cán bộ được đánh giá để sắp xếp, bố trí còn lại là 13 người, dự kiến bố trí 10 cán bộ vào các chức danh theo quy định, gồm:

- + Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân: 01 người;
- + Phó Bí thư Đảng ủy: 01 người;
- + Phó Chủ tịch HĐND: 01 người;
- + Chủ tịch UBND: 01 người;
- + Phó Chủ tịch UBND: 01 người;
- + Chủ tịch UBMTTQVN: 01 người;
- + Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01 người;
- + Chủ tịch Hội Nông dân: 01 người;
- + Chủ tịch Hội phụ nữ: 01 người;
- + Bí thư Đoàn TNCS HCM: 01 người.

Số lượng cán bộ dôi dư sau sắp xếp là 03 người.

Đề nghị bố trí thêm chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Phó Chủ tịch HĐND bố trí thêm 01 người; Phó Chủ tịch UBND bố trí thêm 01 người.

2.2. Đối với các chức danh công chức cấp xã:

- Về phương án bố trí, sắp xếp: số lượng công chức hiện có 19 người (xã Triệu Đông: 10 người, Triệu Thành: 09 người), trong đó:

- + 01 cán bộ không có bằng cấp chuyên môn nên giải quyết cho nghỉ việc;
- + 04 cán bộ đủ điều kiện để vận động nghỉ hưu trước tuổi theo nghị định số 108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

Số lượng công chức còn lại 14 công chức được bố trí như sau:

- + Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự: 01 người;
- + Trưởng Công an: 01 người;
- + Tài chính – Kế toán: 01 người;
- + Tư pháp – Hộ tịch: 02 người;
- + Địa chính – Xây dựng: 02 người;
- + Văn hóa – Xã hội: 02 người;
- + Văn phòng – Thống kê: 03 người.

Đề nghị trước mắt bố trí thêm chức danh Văn hóa – xã hội 01 công chức, bố trí thêm chức danh Văn phòng – thống kê 01 công chức; khi thực hiện theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sẽ xem xét bố trí điều hòa trong toàn huyện.

2.3. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

Sau khi đơn vị hành chính mới được thành lập, cấp ủy, chính quyền của ĐVHC mới sẽ có trách nhiệm lựa chọn những người có năng lực, có trình độ chuyên môn phù hợp để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định bố trí vào các chức danh hoạt động không chuyên trách cấp xã đảm bảo đủ số lượng các chức danh theo quy định.

3. Xác định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư; lộ trình, phương án sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo từng năm; việc giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

Theo lộ trình chậm nhất trong thời gian 05 năm kể từ ngày đơn vị hành chính mới thành lập có hiệu lực thì việc sắp xếp, bố trí số lượng cán bộ, công chức tại đơn vị hành chính mới bảo đảm đúng theo quy định tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Phương án bố trí, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp và việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các đơn vị hành chính cũ trước đây đã thực hiện sắp xếp.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính mới trước mắt vẫn tiếp tục sử dụng hai trụ sở cũ của các đơn vị trước đây để làm việc, trong đó, sử dụng trụ sở của xã Triệu Thành làm trụ sở chính của đơn vị hành chính mới.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐVHC CẤP XÃ MỚI HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP

1. Định hướng ổn định và phát triển của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.

1.1. Về sản xuất nông nghiệp:

- Về trồng trọt: với diện tích lúa nước 341,07 ha, cây lúa tiếp tục là cây trồng chủ lực của xã để đảm bảo an ninh lương thực, phát triển kinh tế hộ gia đình. Tiến hành dồn điền đổi thửa tạo ra các cánh đồng mẫu lớn để dễ dàng trong việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như máy cày lớn, máy gặt liên hợp..., đẩy mạnh sản xuất nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích. Chọn lọc các bộ giống có năng suất, chất lượng, phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương và được thị trường ưu chuộng vào sản xuất như P6, Thiên ưu 8, HC95...

Phát triển mô hình trồng rau an toàn ở Nại Cửu trở thành thương hiệu và nhân rộng ra trên địa bàn xã.

- Về chăn nuôi: Tiếp tục lai hóa đàn bò, quy hoạch vùng trồng cỏ voi, VA06 để chăn nuôi bò theo hình thức nuôi nhốt vỗ béo. Khuyến khích phát triển hộ nuôi Lợn từ 50 con trở lên/lứa, kết hợp ứng dụng công nghệ sinh học, xây dựng hầm

Bioga để nâng cao hiệu quả và giảm ô nhiễm môi trường. Hình thành các gia trại, trang trại VAC những khu vực có điều kiện. Hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ các loại nông sản hàng hóa giữa người dân, Hợp tác xã và các doanh nghiệp hoạt động trong và ngoài xã.

- Nâng cao vai trò, chức năng hoạt động của HTX kinh doanh dịch vụ nông nghiệp tổng hợp trong việc hỗ trợ xã viên phát triển ngành nghề. Đồng thời chuẩn bị tốt các điều kiện hạ tầng, mặt bằng để thu hút các nhà đầu tư.

1.2. Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại – dịch vụ:

- Khuyến khích phát triển các ngành nghề mới và các cơ sở hiện có ở dọc đường tỉnh lộ, đường huyện và đường liên xã để thuận lợi việc phục vụ sản xuất, đời sống và lưu thông với ngoài địa phương; phát triển các điểm dịch vụ buôn bán ở các thôn, ở chợ của xã.

- Duy trì, tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập trong dân cư bằng các ngành nghề hiện có như: Cơ khí gò hàn, xay xát, cưa xẻ gỗ, mộc dân dụng, may mặc, vận chuyển và xây dựng,...

- Chế biến nông nghiệp: Phát triển cơ sở sản xuất và sản phẩm chủ yếu từ các sản phẩm ở địa phương như: Làm nấm rơm, lò ấp trứng vịt, làm phân vi sinh... tại các hộ gia đình.

- Sản xuất vật liệu xây dựng: Cơ sở sản xuất và sản phẩm phục vụ xây dựng dân dụng như: Làm vật liệu trang trí xây dựng, đúc bờ lô,...

- Các ngành gia công sản phẩm sắt thép, sửa chữa cơ khí, điện tử, may mặc bố trí trên các trục đường ĐH 38, ĐH 37a, ĐH44.

- Xây dựng một điểm dịch vụ xay xát, đánh bóng gạo để cung cấp cho nhân dân trong vùng.

- Chú trọng phát triển thương hiệu các mặt hàng nem, chả, bánh chưng đã được khách hàng trong và ngoài địa bàn biết đến.

1.3. Về Văn hóa, Giáo dục, Y tế:

- Văn hóa:

Bổ sung các quy ước về nếp sống văn hóa, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, gương người tốt việc tốt, ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo nhằm phát triển phong trào xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, Vận động nhân dân tham gia các hoạt động VHVN – TDTD nhằm đẩy mạnh phong trào trong toàn xã.

- Giáo dục:

Tiếp tục quan tâm nguồn lực để nâng cấp các cơ sở trường học, mua sắm trang thiết bị phục vụ tốt cho công tác dạy và học trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Duy trì số lượng học sinh ở các cấp học, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục các cấp học.

Đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, khuyến tài toàn xã hội, ở nhà trường, thôn, xóm và các dòng họ.

- Về Y tế:

Tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng và các trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác dân số, để từng bước nâng cao chất lượng dân số.

2. Giải pháp ổn định và phát triển của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.

Tập trung giải pháp về ngân sách, vốn đầu tư để ổn định và phát triển ĐVHC mới sau sắp xếp, trong đó:

- Nguồn vốn từ ngân sách: Ưu tiên nguồn vốn từ ngân sách cấp trên (nguồn XDCB tập trung, nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh và Trung ương, nguồn trái phiếu Chính phủ, chương trình mục tiêu quốc gia...), cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đầu tư tập trung, có trọng điểm.

- Nguồn vốn đầu tư từ các doanh nghiệp: Khuyến khích thu hút doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ.

- Nguồn vốn đầu tư từ nhân dân: Thực hiện chủ trương "Nhà nước và Nhân dân cùng làm" để thực hiện một số dự án về chỉnh trang làng, xã, cải tạo khu dân cư cũ và xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích tạo điều kiện để nhân dân thực hiện xây dựng nhà ở kiên cố, phù hợp với quy hoạch.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. UBND các xã Triệu Thành, Triệu Đông.

- Chỉ đạo, triển khai tốt công tác tuyên truyền, vận động về chủ trương sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã của Đảng và Nhà nước để qua đó tạo sự đồng thuận, nhất trí cao của cán bộ, đảng viên và nhân dân tại địa phương mình.

- Tiến hành lập và niêm yết danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri theo quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính và Điều 6, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri, UBND xã trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Sau khi HĐND xã thông qua, hoàn thiện hồ sơ gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để thẩm định.

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận tổ chức bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi thành lập đơn vị hành chính mới.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt và giao dịch ở đơn vị hành chính sau khi sắp xếp, thành lập; chuyển đổi các loại giấy tờ cho nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo thẩm quyền.

2. Phòng Nội vụ:

- Trực tiếp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương triển khai tổ chức thực hiện. Tổng hợp báo cáo UBND huyện về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện.

- Tham mưu UBND huyện thẩm định hồ sơ, kết quả lấy ý kiến cử tri của các xã liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi trình HĐND huyện xem xét, thông qua phương án sắp xếp ĐVHC xã Triệu Thành với xã Triệu Đông.

- Tham mưu UBND huyện sắp xếp, bố trí số lượng công chức cấp xã theo đúng quy định, đồng thời tham mưu giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính mới.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy sắp xếp, bố trí số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý phù hợp và theo đúng quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

- Tham mưu UBND huyện rà soát, xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất các xã sau sắp xếp, đảm bảo hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát tài sản, đất đai khi đưa vào sử dụng.

4. Các cơ quan, đơn vị chuyên môn của UBND huyện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tham gia thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và giúp đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp dần đi vào ổn định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai sắp xếp ĐVHC cấp xã, đồng thời chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã phối hợp có hiệu quả với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ xem xét cho chủ trương với phương án mà UBND huyện đề nghị sắp xếp, bố trí các cán bộ, công chức dôi dư sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và theo lộ trình 05 năm kể từ ngày đơn vị hành chính mới có hiệu lực sẽ sắp xếp, bố trí đúng số lượng theo quy định, cụ thể: bố trí thêm chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân; thêm 01 Phó Chủ tịch HĐND; thêm 01 Phó Chủ tịch UBND; thêm 01 công chức Văn hóa – xã hội và thêm 01 công chức Văn phòng – thống kê.

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ cho chủ trương để huyện điều chuyển một số cán bộ có năng lực, có trình độ Đại học (kể cả hình thức đào tạo tại chức) lên một số phòng, ban cấp huyện;

- Đối với các trường hợp cán bộ, công chức vận động nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP:

+ Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ chỉ đạo thống nhất về quy trình, hồ sơ, thủ tục để tạo điều kiện thuận lợi khi giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức.

+ Các cán bộ, công chức đến thời điểm sắp nhập nhưng chưa đủ tuổi nghỉ hưu trước tuổi theo quy định thì đề nghị giải quyết cho nghỉ chờ hưởng nguyên lương đến khi đủ tuổi nghỉ hưu trước tuổi theo quy định;

+ Ngoài các chế độ, chính sách khi cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi được hưởng theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua thêm một số chế độ hỗ trợ khác nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức khi được vận động nghỉ hưu trước tuổi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ sớm có hướng dẫn về giải quyết các chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. / . ✓

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Sở Nội vụ;
 - BTV Huyện ủy;
 - BCĐ thực hiện NQ 18,19;
 - HĐND huyện;
 - CT, các PCT UBND huyện;
 - UBMTTQVN huyện;
 - BTC Huyện ủy;
 - Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
 - Các xã Triệu Thành, Triệu Đông;
 - Website huyện;
 - Lưu: VT.
- } báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quang Giải